

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ H
TỈNH HẢI DƯƠNG**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 12/2018/HSST
Ngày: 18/01/2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ H-TỈNH HẢI DƯƠNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trương Thị Tố Uyên

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Nguyễn Thị Tiến

2. Bà Hà Thị Thúy

- *Thư ký phiên tòa:* Bà Đặng Ngọc Anh - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố H, tỉnh Hải Dương.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố H, tỉnh Hải Dương tham gia phiên tòa:* Bà Đỗ Văn Anh - Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 01 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố H, tỉnh Hải Dương mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 263/2017/HSST ngày 21/12/2017 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 04/2018/HSST-QĐ ngày 04/01/2018 đối với bị cáo:

Nguyễn Đức H (tên gọi khác: **T**), sinh năm 1982. Đăng ký hộ khẩu và cư trú: Số nhà 33, HG, phường QT, thành phố H, tỉnh Hải Dương. Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hoá: 12/12; Con ông Nguyễn Văn L (đã chết); con bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1959. Tiền án, tiền sự: Chưa. Bị cáo bị tạm giam từ ngày 11/9/2017 đến nay tại Trại tạm giam - Công an tỉnh Hải Dương. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

*** Người bị hại:** Anh Hoàng Đức H, sinh năm 1976.

Đăng ký hộ khẩu và cư trú: Số nhà 10A/20 Đình Văn T, phường Bình H, thành phố H, tỉnh Hải Dương. Có đơn xin vắng mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Sáng ngày 24/6/2017, Nguyễn Đức H (tên gọi khác T) điều khiển xe mô tô Yamaha Exciter (không rõ biển số) đến đường Nguyễn Thượng M, phường NT, thành phố H ăn sáng. Trên đường đi H nhặt được 01 con dao gấp dài khoảng 20cm, bản rộng khoảng 2cm, H cất vào trong túi quần mục đích mang về nhà gọt hoa quả. Khoảng 8h30' cùng ngày, sau khi ăn sáng xong H nhìn thấy anh Hoàng Đức H1 ở 10A/20 Đình Văn T, phường Bình H, thành

phố H vào quán của bà Lê Thị H ở số 93 Nguyễn Thượng M, phường NT, thành phố H ăn sáng. Do trước đó, ngày 23/6/2017 H và anh H1 có xảy ra xô xát với nhau nên H đi sang gặp anh H1 để hỏi nguyên nhân vì sao hôm qua anh H1 đánh H. Trong lúc nói chuyện giữa anh H1 và H lời qua tiếng lại cãi vã, H dùng tay phải lấy trong túi quần con dao gấp đâm về phía anh H1, anh H1 đưa tay trái ra đỡ nên bị dao đâm trúng khe ngón tay cái và ngón tay trỏ. Anh H1 ôm H vật xuống nền nhà, tay phải H vẫn cầm dao và dùng cả hai tay ôm vào vùng lưng anh H1. Sau đó, H đẩy anh H1 ngồi xổm xuống nhà, H ngồi dậy, khi đang ở tư thế đứng khom đối diện với anh H1, H dùng dao đâm một nhát theo hướng từ trên xuống dưới từ sau ra trước vào vùng lưng bên phải của anh H1. Anh H1 vùng dậy dùng chiếc ghế bằng inox tại quán vụt về phía người H 3-4 phút, H cầm chiếc bàn inox ở quán đỡ nên không bị thương tích. Sau đó, được mọi người dân can ngăn nên H điều khiển xe mô tô bỏ đi, anh H1 được đưa đi cấp cứu tại Bệnh viện đa khoa tỉnh Hải Dương đến ngày 01/7/2017 thì ra viện.

Ngày 30/6/2017, anh Hoàng Đức H1 đã có đơn yêu cầu khởi tố vụ án, khởi tố bị can đối với H.

Đối với 01 con dao gấp dài khoảng 20cm, bản rộng khoảng 2cm, H đã vụt đi, không xác định được vị trí nên không thu giữ được.

Tại bản kết luận giám định về thương tích số 88TgT ngày 04/8/2017 của Phòng Giám định pháp y, Bệnh viện đa khoa tỉnh Hải Dương kết luận: Anh H1 bị vết thương vùng lưng thấu ngực phải gây tràn máu khí khoang màng phổi, đã mổ xử lý. Hiện có dày màng phổi phải khu trú, để lại sẹo vết thương kích thước lớn và sẹo dẫn lưu màng phổi phải. Sẹo vết thương phần mềm kích thước nhỏ khe ngón I - II bàn tay trái. Các tổn thương trên có đặc điểm do vật sắc nhọn gây nên. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là 27%.

Quá trình điều tra, bị cáo thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội và không có ý kiến hay KH nại gì về kết luận giám định nêu trên.

Tại phiên tòa: Bị cáo thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội như đã nêu trên. Người bị hại là anh Hoàng Đức H1 không yêu cầu bị cáo phải bồi thường về trách nhiệm dân sự và có đơn xin vắng mặt tại phiên tòa.

Tại Cáo trạng số 05/VKS-HS ngày 18/12/2017, Viện kiểm sát nhân dân thành phố H truy tố bị cáo Nguyễn Đức H (T) về tội “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại khoản 2 Điều 104 Bộ luật hình sự (được viết tắt là BLHS) năm 1999, (nay là khoản 2 Điều 134 của BLHS).

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố H giữ nguyên quan điểm như đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Về tội danh: Tuyên bố bị cáo

Nguyễn Đức H (tên gọi khác:T) phạm tội “Cố ý gây thương tích”. Về hình phạt: Áp dụng khoản 2 Điều 134; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự; Nghị quyết 41/2017/QH14 ngày 20 tháng 6 năm 2017 của Quốc Hội; khoản 3 Điều 7 BLHS năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017; Xử phạt bị cáo Nguyễn Đức H (tên gọi khác: T) từ 42 (Bốn mươi hai) đến 45 (Bốn mươi lăm) tháng tù, thời hạn tính từ ngày tạm giam 11/9/2017; Về trách nhiệm dân sự. Không phải giải quyết; Về xử lý vật chứng: Không phải giải quyết; Về án phí: Áp dụng Điều 136 BLTTHS, Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội. Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau: Căn cứ vào lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai người bị hại, người làm chứng và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án, có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 8h ngày 24/6/2017 tại số nhà 93 Nguyễn Thượng M, phường NT, thành phố H, do bức tức việc bị anh Hoàng Đức H1 đánh vào ngày hôm trước nên Nguyễn Đức H (tên gọi khác T) đã dùng 01 con dao gấp dài khoảng 20cm, bản rộng khoảng 2cm đâm 01 phát vào tay, 01 phát vào lưng phải của anh H1. Hậu quả anh H1 bị vết thương vùng lưng thấu ngực phải gây tràn máu khí khoang màng phổi, sẹo vết thương phần mềm khe ngón I - II tay trái. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là 27 % (*hai mươi bảy phần trăm*). Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, hành vi đó đã xâm phạm đến sức khỏe của công dân được pháp luật bảo vệ. Bị cáo là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ việc dùng dao đâm người khác sẽ gây nguy hiểm đến tính mạng hoặc sức khỏe của họ nhưng bị cáo vẫn cố ý thực hiện. Theo hướng dẫn tại Nghị Quyết 01/NQ-HĐTP ngày 12/5/2006 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao xác định đó là “hung khí nguy hiểm” (theo điểm a khoản 1 Điều 104 BLHS) nên hành vi của bị cáo đã cấu thành tội “Cố ý gây thương tích”, tội phạm và hình phạt quy định tại khoản 2 Điều 104 của Bộ luật hình sự (được viết tắt là BLHS) năm 1999 (nay là khoản 2 Điều 134 của BLHS). Do vậy, Viện kiểm sát nhân dân thành phố H truy tố bị cáo về tội danh và điều luật nêu trên là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Xét nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự (được viết tắt là TNHS) của bị cáo thì thấy: Bị cáo có nhân thân xấu: Ngày 24/3/2010 bị cáo bị Tòa án nhân dân Quận GV-TP HCM xử phạt 06 năm tù giam về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”; Ngày 19/8/2015 bị cáo bị Công an thành phố H xử phạt vi phạm hành chính về hành vi “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Về tình tiết tăng nặng TNHS: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng TNHS. Về tình tiết giảm nhẹ TNHS: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo khai báo thành khẩn; người bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo; đó là tình tiết giảm nhẹ TNHS theo quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS. Theo quy định tại khoản 2 Nghị quyết 41/2017/QH14 ngày 20 tháng 6 năm 2017 của Quốc hội về việc áp dụng BLHS năm 2015. Thực hiện các quy định có lợi cho bị cáo tại khoản 3 Điều 7 BLHS năm 2015 (*Cụ thể: Đối với tội Cố ý gây thương tích, theo quy định tại khoản 2 Điều 104 BLHS năm 1999 có khung hình phạt từ 2 năm - 7 năm tù, theo quy định tại khoản 2 Điều 134 BLHS năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017 có khung hình phạt từ 02 năm - 06 năm tù*). HĐXX sẽ xem xét áp dụng phần hình phạt có lợi theo quy định của BLHS năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017 để giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo thể hiện tính nhân đạo của pháp luật. Tuy nhiên, xét tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, HĐXX cần áp dụng hình phạt tù có thời hạn đối với bị cáo mới đủ tác dụng giáo dục bị cáo trở thành công dân tốt biết tôn trọng và chấp hành pháp luật.

Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại là anh H1 có đơn không yêu cầu bị cáo phải bồi thường bất cứ khoản gì và bà Lê Thị H là chủ quán bán bún chả ở số 93 Nguyễn Thượng Mẫn, phường NT, thành phố H không yêu cầu bị cáo phải bồi thường một số tài sản bị hư hỏng nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

Về vật chứng: Đối với con dao H dùng đâm gây thương tích cho anh H1, H đã vứt ở dọc đường không nhớ vị trí nào, Cơ quan CSĐT không thu giữ được nên không đặt ra giải quyết.

Đối với chiếc xe máy Yamaha Exciter H khai mượn của một người bạn mới quen, không rõ tên, tuổi, địa chỉ, không nhớ BKS nên Cơ quan CSĐT không thu giữ được nên không có căn cứ xử lý.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố H, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố H, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo

không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố: Bị cáo **Nguyễn Đức H** (tên gọi khác T) phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

Áp dụng khoản 2 Điều 134; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của BLHS; Nghị quyết 41/2017/QH14 ngày 20 tháng 6 năm 2017 của Quốc Hội; khoản 3 Điều 7 BLHS năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Đức H (tên gọi khác T) **42 (Bốn mươi hai)** tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giam 11/9/2017.

2. Về trách nhiệm dân sự: Không phải giải quyết.

3. Án phí: Áp dụng Điều 136 BLTTHS, Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội. Buộc bị cáo Nguyễn Đức H (tên gọi khác T) phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331, 333 Bộ luật tố tụng hình sự; Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người bị hại (anh H1) vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc Tòa án niêm yết bản án./.

Nơi nhận:

- VKSND TP H.
- Công an TP H.
- Chi cục THADS TP H.
- Bị cáo;
- Người bị hại;
- Sở tư pháp.
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu VP TA.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Trương Thị Tố Uyên